

BÁO CÁO

**Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và ý kiến thẩm định
của Sở Tư pháp dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập
Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) số 55/2024/QH15 (viết tắt là Luật PCCC và CNCH); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 5513/UBND-NC ngày 08/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công an tỉnh đã tiến hành xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội Dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội Dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là dự thảo Nghị quyết) và gửi các cơ quan, đơn vị liên quan để lấy ý kiến tham gia góp ý (Công văn số 3875/CAT-TM(PCCC) ngày 20/11/2025; Công văn số 3900/CAT-TM(PCCC) ngày 21/11/2025 và Công văn số 4376/CAT-TM(PCCC) ngày 10/12/2025).

Ngày 28/11/2025, trên cơ sở tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan đối với dự thảo Nghị quyết, Công an tỉnh đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và có Công văn số 4095/CAT-TM(PCCC) đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết. Ngày 15/12/2025, Sở Tư pháp có Báo cáo số 281/BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Qua nghiên cứu ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan và Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp; Công an tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tiếp thu và giải trình cụ thể đối với các ý kiến như sau:

I. ĐỐI VỚI Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Tổng số đơn vị được gửi lấy ý kiến tham gia góp ý: **101** (gồm 05 sở, ngành: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở: Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ và 96 UBND cấp xã), trong đó:

- Có **22/101** đơn vị gửi văn bản tham gia góp ý, cụ thể:

+ Có **21/101** đơn vị có văn bản thống nhất với các dự thảo, gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường: Cẩm Thành, Khánh Cường, Bình Sơn, Vệ Giang, Tây Trà Bồng, Sơn Hạ, Sơn Kỳ, Sơn Tây, Ba Xa, Kon Tum, Đắk Hà, Kon Đào, Bờ Y, Ngọc Linh, Ia Toi, Đắk Rve và UBND đặc khu Lý Sơn.

+ Có **01/101** đơn vị tham gia góp ý: UBND phường Nghĩa Lộ.

- Có **79/101** đơn vị không có văn bản tham gia góp ý theo đề nghị của Công an tỉnh (xem như thống nhất với các dự thảo).

2. Kết quả giải trình, tiếp thu đối với ý kiến góp ý

Ý kiến của UBND phường Nghĩa Lộ: Về căn cứ ban hành Nghị quyết đề nghị chỉnh sửa căn cứ: “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025*” thành “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15*” để đúng theo mẫu Nghị quyết ban hành tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); đồng thời, chỉnh sửa tương tự đối với các căn cứ còn lại.

Công an tỉnh tiếp thu và điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết.

II. ĐỐI VỚI Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP (Báo cáo số 281/BC-STP ngày 15/12/2025 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết)

1. Sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Nội dung dự thảo Nghị quyết đã xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (tại Điều 1 dự thảo) là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 6 Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên, tại điểm a khoản 2 Điều 1 dự thảo về đối tượng áp dụng đề nghị chỉnh sửa nội dung “*Lực lượng dân phòng của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*” để phù hợp quy định tại khoản 12 Điều 2 Luật PCCC và CNCH “*Lực lượng dân phòng là lực lượng do chính quyền địa phương thành lập để thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ở thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố)*”.

Công an tỉnh tiếp thu và điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, như sau:

“2. Đối tượng áp dụng

a) Lực lượng dân phòng ở thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố)”.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

2.1. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Nội dung tại Điều 2 dự thảo về tiêu chí thành lập Đội dân phòng: *“Mỗi thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã thành lập 01 (một) Đội dân phòng. Mỗi Đội dân phòng phụ trách 01 thôn, tổ dân phố”*; tuy nhiên, tại các khoản 1, 2, 3 Điều 3 dự thảo tiếp tục quy định *“Thôn, tổ dân phố có dưới 350 hộ gia đình/từ 350 hộ gia đình đến dưới 500 hộ gia đình/từ 500 hộ gia đình trở lên: Thành lập 01 Đội dân phòng...”*. Như vậy, cùng 01 nội dung quy định về *“Tiêu chí thành lập Đội dân phòng”*, được quy định tại 02 Điều và với 02 nội dung khác nhau là chưa phù hợp. Đồng thời, tại Điều 3 dự thảo trình bày *“...thành lập 01 Đội dân phòng...”* là chưa thống nhất với tên của Điều 3 *“Tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng”*.

Đồng thời, tại gạch đầu dòng thứ nhất, Mục 2 Phần II, Sở Tư pháp có ý kiến: Tại khoản 1, khoản 2 dự thảo quy định Đội dân phòng có số lượng **“đến 10 thành viên”, “từ 10 thành viên”** được áp dụng cho thôn, tổ dân phố có dưới 350 hộ gia đình và thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ đến dưới 500 hộ gia đình là chưa phù hợp và thống nhất với nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3 dự thảo.

Công an tỉnh tiếp thu và điều chỉnh theo hướng gộp Điều 2 và Điều 3 dự thảo Nghị quyết thành Điều 2, như sau:

“Điều 2. Tiêu chí thành lập Đội dân phòng; tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng

1. Tiêu chí thành lập Đội dân phòng: Mỗi thôn, tổ dân phố thành lập 01 Đội dân phòng. Đội dân phòng phụ trách 01 thôn, tổ dân phố.

2. Tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng

a) Đội dân phòng phụ trách thôn, tổ dân phố có dưới 350 hộ gia đình được bố trí từ 05 đến 09 thành viên; gồm: 01 Đội trưởng, 01 Đội phó.

b) Đội dân phòng phụ trách thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ gia đình đến dưới 500 hộ gia đình được bố trí từ 10 đến 12 thành viên; gồm: 01 Đội trưởng, 01 Đội phó.

c) Đội dân phòng phụ trách thôn, tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình được bố trí từ 13 đến 15 thành viên; gồm: 01 Đội trưởng, 01 Đội phó”.

2.2. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Trước đây, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 30 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “*Đội dân phòng có biên chế từ 10 người đến 20 người, trong đó 01 Đội trưởng và 01 Đội phó; biên chế trên 20 người đến 30 người được biên chế thêm 01 Đội phó. Đội dân phòng có thể được chia thành các tổ dân phòng; biên chế của tổ dân phòng từ 05 đến 09 người, trong đó có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó*” và để triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi, tại Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh đã xác định “*Trong giai đoạn từ năm 2022 - 2025, Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được thành lập có biên chế từ 10 người đến 20 người, có 01 Đội trưởng và 01 Đội phó*”. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá kết quả triển khai thực hiện việc thành lập Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng trong thời gian qua để làm cơ sở, báo cáo giải trình đối với nội dung đề xuất về tiêu chí số lượng thành viên Đội dân phòng được thành lập trong giai đoạn hiện nay (*sáp nhập tỉnh, cấp xã*).

Công an tỉnh giải trình, như sau:

(1) Từ năm 2024 đến nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi xảy ra 153 vụ cháy (*115 vụ cháy cấp I; 34 vụ cháy cấp II và 04 vụ cháy cấp III*), làm 01 người chết, 03 người bị thương; thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 25,86 tỷ đồng. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã trực tiếp triển khai chữa cháy 119/153 vụ, chiếm 77,8% số vụ cháy; lực lượng tại chỗ (*người dân, Công an cấp xã, dân phòng, PCCC cơ sở...*) đã chủ động triển khai lực lượng dập tắt 34/153 vụ cháy, chiếm 22,2% tổng số vụ. Lực lượng dân phòng toàn tỉnh đã tiếp nhận và tham gia chữa cháy ngay từ ban đầu 109/153 vụ cháy (*chiếm 71,2% tổng vụ cháy trên địa bàn tỉnh*); trong đó, đã chủ động triển khai lực lượng dập tắt 34/153 vụ cháy (*chiếm 22,2% tổng số vụ*). Qua đó, có thể thấy lực lượng dân phòng là lực lượng tại chỗ nhưng tỷ lệ dập tắt đám cháy giai đoạn ban đầu khá thấp (chiếm 22,2% tổng số vụ), chưa thể hiện được vai trò của lực lượng tại chỗ. Nhiều vụ cháy, lực lượng dân phòng không tham gia chữa cháy (*44/153 vụ cháy, chiếm 28,75% tổng số vụ cháy*). Nguyên nhân cụ thể của các tồn tại trên là:

- Việc thành lập đội dân phòng có từ 10 đến 20 thành viên, trong đó có 01 đội trưởng, 01 đội phó dẫn đến việc không phân cấp rõ ràng giữa các thôn, tổ dân phố có quy mô dân số khác nhau (các thôn, tổ dân phố có quy mô khác nhau vẫn có số lượng đội viên đội dân phòng như nhau); các thôn, tổ dân phố có quy mô dân số thấp vẫn phải thành lập và duy trì số lượng đội viên đội dân phòng như các thôn, tổ dân phố có quy mô dân số cao, gây khó khăn trong công tác quản lý; trong khi đó, đối với các thôn, tổ dân phố có quy mô dân số cao thì số lượng thành viên Đội dân phòng không đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC và CNCH trong tình hình mới, nhất là sự phát triển của đô thị và các khu dân cư.

- Việc thành lập Đội dân phòng ở nhiều đơn vị hành chính cấp xã còn mang tính hình thức, không đi vào thực tiễn, công tác quản lý đối với đội dân phòng còn chưa được coi trọng, nhất là trong giai đoạn hiện nay (*sáp nhập tỉnh, xã*).

- Các thành viên đội dân phòng chưa được tập huấn nghiệp vụ về PCCC và CNCH, dẫn đến hiệu quả hoạt động thực tế chưa hiệu quả.

(2) Đồng thời, tại điểm b khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 quy định: *“Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn quản lý”*.

(3) Hiện nay, lực lượng cơ sở tại thôn, tổ dân phố còn có lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và được cơ cấu thành lập theo quy mô số hộ dân của từng thôn, tổ dân phố. Để thuận lợi trong việc xây dựng, thành lập, duy trì Đội dân phòng và bảo đảm tính thống nhất tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (*dựa trên số hộ gia đình*) tại Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng, trợ cấp và các mức chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ các nội dung nêu trên, Công an tỉnh đề xuất quy định số lượng Đội dân phòng theo quy mô dân số của thôn, tổ dân phố, cụ thể:

- *Đội dân phòng phụ trách thôn, tổ dân phố có dưới 350 hộ gia đình được bố trí từ 05 đến 09 thành viên; gồm: 01 Đội trưởng, 01 Đội phó.*

- *Đội dân phòng phụ trách thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ gia đình đến dưới 500 hộ gia đình được bố trí từ 10 đến 12 thành viên; gồm: 01 Đội trưởng, 01 Đội phó.*

- *Đội dân phòng phụ trách thôn, tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình được bố trí từ 13 đến 15 thành viên; gồm: 01 Đội trưởng, 01 Đội phó.*

2.3. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Nội dung tại khoản 1 Điều 4 về **“Tổ chức thực hiện”** chưa phù hợp quy định của pháp luật và thẩm quyền của HĐND tỉnh, cụ thể:

a) Tại điểm a khoản 1 quy định **“*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố ...*”** chưa phù hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật

Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã**”.

b) Tại khoản 1 dự thảo quy định “**Căn cứ tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết này: ...b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Đội dân phòng và từng thành viên Đội dân phòng**” chưa phù hợp quy định tại điểm d khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “**Căn cứ quyết định của UBND cấp tỉnh quy định tại điểm c khoản này, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập Đội dân phòng và từng thành viên Đội dân phòng**”.

Ngoài ra, nội dung tại điểm a, b khoản 1 dự thảo được quy định lại nội dung tại điểm c, d khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là chưa phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bởi vì, tại khoản 3 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định “*Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn*”. Đồng thời, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không giao trách nhiệm cho HĐND tỉnh quy định các nội dung tại điểm a, b khoản 1 dự thảo. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo không tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đối với nội dung quy định điểm a, b khoản 1 dự thảo Nghị quyết.

Công an tỉnh tiếp thu và điều chỉnh Điều 4 thành Điều 3 dự thảo Nghị quyết, như sau:

“Điều 3. Tổ chức thực hiện

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết”.

2.4. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Nội dung Điều 5 dự thảo về “Hiệu lực thi hành”

a) Tại khoản 1 quy định “**Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành**” là chưa phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 “**Thời điểm có hiệu lực ... không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương...**”. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định về hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật “**Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành**”.

b) Nội dung tại khoản 2 Điều 5 dự thảo trình bày “*Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay*

thể thì áp dụng theo quy định được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó” là chưa phù hợp, vì dự thảo nghị quyết không có nội dung dẫn chiếu theo văn bản quy phạm pháp luật.

Công an tỉnh tiếp thu và điều chỉnh Điều 5 thành Điều 4 trong dự thảo Nghị quyết, như sau:

“Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.”

2.5. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Để triển khai thực hiện Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đối chiếu các văn bản nêu trên và khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành trình HĐND tỉnh đối với những nội dung được giao tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Thông tư số 36/2025/TT-BCA.

Công an tỉnh giải trình như sau:

- Điểm b khoản 3 Điều 37 Luật PCCC quy định: “**Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn quản lý**”, Công an tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết theo lộ trình.

- Điểm c khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH quy định: “**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã**”. Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND tỉnh về tiêu chí thành lập Đội dân phòng (được ban hành), Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh xây dựng Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, quy định: “**Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Đội dân phòng, quyết định bổ nhiệm Đội trưởng, Đội phó, công nhận Đội viên Đội dân phòng, bảo đảm kinh phí, nơi làm việc, bảo đảm việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ**

phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trang bị phương tiện, các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của Đội dân phòng". Sau khi Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh được ban hành sẽ là cơ sở pháp lý để UBND cấp xã ban hành Quyết định thành lập Đội dân phòng, bổ nhiệm Đội trưởng, Đội phó, Đội viên Đội dân phòng tại các thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý và trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng theo quy định tại Điều 3 Thông tư 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Thông tư 36/2025/TT-BCA).

- Khoản 2 Điều 15 Thông tư 36/2025/TT-BCA, quy định: "*Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quy chế về quản lý, sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý với các nội dung: nguyên tắc quản lý, sử dụng phương tiện; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, thành viên Đội dân phòng trong việc trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện; điều kiện, trách nhiệm của người được phân công quản lý kho, nơi bảo quản phương tiện; các nội dung khác có liên quan*". Sau khi Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh tiến hành tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế về quản lý, sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật

3.1. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đồng thời, thực hiện đánh số trang dự thảo Nghị quyết theo quy định tại khoản 7 tiểu mục I Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP "*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng số Ả Rập, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, không hiển thị số trang thứ nhất, đặt cạnh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản*".

Công an tỉnh tiếp thu và điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết.

3.2. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Tại Công văn số 250/HĐND-PC ngày 05/12/2025 của Thường trực HĐND tỉnh đã thống nhất trình HĐND tỉnh

dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Kỳ họp chuyên đề gần nhất khi **đảm bảo trình tự, thủ tục**. Đồng thời, qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu gửi Sở Tư pháp thẩm định thì dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý tại Công văn số 3875/CAT-TM(PCCC) ngày 20/11/2025 và Công văn số 3900/CAT-TM(PCCC) ngày 21/11/2025. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo quy định thời hạn (trong **05 ngày**) để các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết là chưa đảm bảo đúng thời hạn được quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “*Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày, đối với nghị quyết ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn là 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị góp ý kiến...*”. Bên cạnh đó, hiện này hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan soạn thảo đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, nhưng đến ngày 18/12/2025 mới hết thời hạn lấy ý kiến tham gia góp ý.

*** Công an tỉnh tiếp thu và giải trình như sau:**

Ngày 10/12/2025, Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Công văn số 4376/CAT-TM(PCCC) về việc tiếp tục lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết từ ngày 10/12/2025 đến ngày 20/12/2025. Đến nay, trình tự, thủ tục ban hành văn bản, lấy ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan đã đảm bảo theo đúng thời gian, quy trình.

3.3. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định*”.

Công an tỉnh tiếp thu và giải trình như sau:

Sau khi tổng hợp ý kiến và xây dựng báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, Công an tỉnh sẽ đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị

định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý và thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh (b/cáo);
- Phòng Tham mưu (đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh);
- Lưu: VT, TM(CS), PCCC.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Lê Xuân Hưng